TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ,TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Nhận và bà Bùi Thị Vân.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Hoàng Thị Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa**: Bà Đặng Thị Phương Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2023 tại trụ sở nhà văn hoá thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 20/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 08/11/2023, đối với bị cáo:

- **LÊ ĐỨC TR**, sinh năm 1987 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị H; mẹ kế là bà Hoàng Thị V; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 91/QĐ-XPVPHC ngày 01/9/2018 của Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với Tr về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, mức phạt 1.500.000đ. Bản án số 114 ngày 26/12/2017 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt Tr 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 16/8/2018, nộp án phí ngày 09/7/2018. Bản án số 36 ngày 07/3/2019 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt Tr 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020, nộp án phí ngày 07/3/2019; bị tạm giữ từ ngày 27/8/2023 đến ngày 29/8/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên toà.

- **Người làm chứng**: Anh Lê Thanh H, anh Nguyễn Quang Th, ông Lê Văn L, đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức Tr và Lê Thanh H là người quen biết nhau. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/8/2023, khi Tr đang ở nhà tại thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương thì có H đến chơi và hỏi Tr cho sử dụng nhờ ma tuý tại gia đình (nơi ở) của Tr, Tr đồng ý. H lấy từ trong người một ống bơm kim tiêm, một gói ma tuý Heroine, H hoà nước và sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào tay tại phòng khách nơi ở của gia đình Tr thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay H một bơm kim tiêm, bên trong có chứa chất lỏng màu đỏ, một gói giấy màu trắng có bám dính chất bột mầu trắng.

Tại kết quả xét nghiệm chất ma tuý ngày 27/8/2023 của Trạm Y tế thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xác định: Lê Thanh H dương tính với ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định số 407/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Có tìm thấy chất ma tuý, loại Heroine trong mẫu chất lỏng bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) ghi thu của H; chất bột bám dính bên trên mảnh giấy loại giấy vệ sinh ghi thu của H gửi đến giám định là ma tuý, loại Heroine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSHD-TH ngày 16/10/2023, VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Đức Tr về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX): Tuyên bố bị cáo Tr phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tr từ 24 tháng đến 27 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu, tiêu hủy: Một bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), bên ngoài in dòng chữ Discard after use; một mảnh giấy loại giấy vệ sinh; một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên; VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo Lê Đức Tr có tội và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo Tr tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người tham gia tố tụng

khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 00 phút đến 14 giờ 40 phút ngày 27/8/2023, Lê Đức Tr đã có hành vi cho mượn địa điểm, chứa chấp Lê Thanh H sử dụng trái phép chất ma tuý tại nơi ở của gia đình mình thuộc địa phận thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Xét bị cáo Tr là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tạo điều kiện cho mượn địa điểm để H sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, hành vi của Tr đủ yếu tố cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xác định: Bị cáo Tr là người có nhân thân xấu, đã bị Toà án kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này cần thiết phải cách ly Tr ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không đáng kể, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Một bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), bên ngoài in dong chữ Discard after use; một mảnh giấy loại giấy vệ sinh; một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được hoàn lại sau giám định. Xét đây là vật, công cụ có liên quan đến việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Tr phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

[7]. Về nguồn gốc ma tuý H sử dụng, quá trình điều tra, H khai nhận mua của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại thành phố Hải Phòng với giá 100.000đ. Quá trình điều tra chưa làm rõ được tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên tiếp tục xác minh, xử lý sau. Về hành vi sử dụng trái phép chất tuý của H tại gia đình của bị cáo Tr vào ngày 27/8/2023, Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Đối với ông Lê Văn L không biết việc Tr dùng nhà ở làm địa điểm chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý, nên không đặt ra để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đức Tr.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức Tr phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đức Tr 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy một bì niêm phong vật chứng số 407/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, ghi ngày 26/10/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Tr được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thanh Hà;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu Toà án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Tuân